

Số: 19 /2011/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 10 tháng 8 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế thu, quản lý và sử dụng Quỹ quốc phòng - an ninh
tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh**



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;
Căn cứ Luật Dân quân tự vệ số 43/2009/QH12 ngày 23/11/2009;
Căn cứ Nghị định số 58/2010/NĐ-CP ngày 01/6/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Dân quân tự vệ;
Căn cứ Nghị quyết số 30/2010/NQ-HĐND ngày 10/12/2010 của Hội đồng Nhân dân tỉnh khoá VII - kỳ họp thứ 15 về lập Quỹ quốc phòng - an ninh tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh;
Theo đề nghị của Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, tại Tờ trình số 1371/TTr-BCH ngày 10/6/2011,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quy chế thu, quản lý và sử dụng Quỹ quốc phòng - an ninh tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Giao Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành có liên quan tổ chức thực hiện, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện và định kỳ hàng năm báo cáo kết quả với UBND tỉnh.

Điều 3. Quyết định này thay thế Quyết định số 645/QĐ-UBND ngày 15/3/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng Quỹ QP-AN và có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ban ngành, Chủ tịch UBND các cấp trong tỉnh chịu trách nhiệm thi hành.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận

- Như Điều 3;
- Bộ QP, Bộ TL QK5;
- Cục KT VB/Bộ Tư pháp;
- Thường trực TU;
- TT HĐND tỉnh;
- UBMTTQ VN tỉnh;
- Đoàn ĐB Quốc hội tỉnh;
- Bộ CHBĐBP tỉnh, Công báo tỉnh;
- Sở Tư pháp, Sở LĐTĐ & XH;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Đắk Lắk;
- Lưu. VT, NC, TH, (120b).



Lữ Ngọc Cư

QUY CHẾ

Thu, quản lý và sử dụng Quỹ quốc phòng - an ninh tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 19 /2011/QĐ-UBND ngày 10 / 8 /2011
của UBND tỉnh)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy định chung

Quỹ quốc phòng - an ninh (QP-AN) tại xã, phường, thị trấn (gọi tắt là cấp xã) do UBND cấp xã thu, quản lý và sử dụng phục vụ cho công tác quốc phòng, an ninh góp phần củng cố và xây dựng nền quốc phòng toàn dân, củng cố xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ của tỉnh vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ an ninh chính trị, bảo đảm trật tự an toàn xã hội ở cơ sở trong tình hình mới.

Điều 2. Nguồn thu Quỹ QP-AN

Được vận động sự tự nguyện đóng góp của các cơ quan hành chính Nhà nước; đơn vị sự nghiệp; doanh nghiệp; tổ chức kinh tế; tổ chức chính trị, xã hội; cá nhân và hộ gia đình trên địa bàn xã, phường, thị trấn.

Điều 3. Quản lý và sử dụng Quỹ QP-AN

Được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các chế độ, quy định hiện hành về quản lý tài chính.

Chương II

THU, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG QUỸ QUỐC PHÒNG - AN NINH

Điều 4. Đối tượng và mức vận động đóng góp

Đối tượng vận động đóng góp, đối tượng miễn vận động đóng góp và mức vận động đóng góp Quỹ QP-AN; thực hiện theo Điều 3, Điều 4, Nghị quyết số

30/2010/NQ-HĐND ngày 10/12/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc lập Quỹ QP-AN tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

Điều 5. Tổ chức thu, quản lý, sử dụng Quỹ quốc phòng - an ninh

1. Ủy ban Nhân dân cấp xã là cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức thu Quỹ QP-AN trên địa bàn; việc thu Quỹ QP-AN phải sử dụng biên lai thu theo mẫu thống nhất của Bộ Tài chính, do cơ quan tài chính phát hành. Toàn bộ số tiền của Quỹ QP-AN được để lại 100% cho UBND cấp xã quản lý và sử dụng.

2. Quỹ QP-AN được sử dụng cho các hoạt động sau đây:

a) Chỉ cho công tác giáo dục quốc phòng toàn dân như: Công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật, phổ biến kiến thức quân sự, quốc phòng phổ thông cho cán bộ và nhân dân; tổ chức hoạt động *Ngày quốc phòng toàn dân, Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, Ngày Biên phòng toàn dân, Hội thao quốc phòng*.

b) Chỉ cho công tác xây dựng, huấn luyện và hoạt động của lực lượng Dân quân tự vệ; Công tác đăng ký nghĩa vụ quân sự, tiễn đưa thanh niên lên đường làm nghĩa vụ quân sự và đón nhận quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương.

c) Chỉ cho hoạt động bảo đảm giữ gìn an ninh chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội ở cơ sở như: Hoạt động của Ban, Tổ bảo vệ dân phố tại các phường, thị trấn;

d) Chỉ cho các hoạt động khác như: Bảo đảm thông tin liên lạc, chi phí cho việc tổ chức thu, quản lý và sử dụng quỹ (không quá 5%).

3. Quỹ quốc phòng - an ninh do UBND cấp xã trực tiếp quản lý và sử dụng bảo đảm đúng mục đích, hiệu quả, tiết kiệm. Phòng Tài chính-Kế hoạch cấp huyện có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi việc thu, chi và quyết toán Quỹ QP-AN của UBND cấp xã và báo cáo bằng văn bản với Sở Tài chính.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Chủ tịch UBND cấp xã hàng năm phải công khai tài chính kết quả thu, quản lý và sử dụng Quỹ QP-AN theo đúng Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách Nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản về sử dụng vốn ngân sách Nhà nước, các doanh nghiệp Nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách Nhà nước, các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của Nhân dân và Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11/3/2005 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn từ ngân sách Nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của Nhân dân.

2. Chủ tịch UBND cấp huyện thường xuyên chỉ đạo các cơ quan chức năng cùng cấp kiểm tra việc thực hiện thu, quản lý và sử dụng Quỹ QP-AN của UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn. Định kỳ từ ngày 05 đến ngày 15 tháng 01 năm sau tổng hợp báo cáo kết quả thu, chi Quỹ QP-AN về Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh.

3. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Quy chế, nếu có vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban Nhân dân tỉnh xử lý. *KT*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lữ Ngọc Cư